

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 22/2021/DS-ST

Ngày 23 - 03- 2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Văn Lộc.

Ông Phan Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 344/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K; địa chỉ trụ sở chính: phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Bà Trương Thị N, chức vụ: Phó Phòng Kinh doanh Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K - chi nhánh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. (Văn bản ủy quyền số 301/UQ-CNTNi ngày 17/12/2020)

- Bị đơn: Ông Phan Tấn V, sinh năm 1981 và bà Trần Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ thường trú: ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; tạm trú: ấp S, xã

T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bà N có mặt; ông V, bà T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/10/2020 và lời khai có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trương Thị N trình bày:

Ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T có vay của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K – Chi nhánh Tây Ninh số tiền 590.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng từng lần số 47/19/HĐTD/2700-407184 ngày 31/01/2019 và giấy đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 25418503/KUNN.CN ngày 31/01/2019, cụ thể:

- Số tiền vay: 590.000.000 đồng.

- Mục đích vay: mua xe ô tô Toyota COROLLA ALTIS 1.8G.

- Thời hạn vay: 84 tháng.

- Giải ngân ngày: 31/01/2019.

- Lãi suất vay: 12,2%/năm. Lãi suất cho vay được điều chỉnh 03 tháng/lần kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng và được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 13 tháng của loại tiền đang vay, loại lãi cuối kỳ của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K tại thời điểm thay đổi lãi suất (+) biên độ 4,1%/năm.

- Lãi suất nợ quá hạn: bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

- Lãi suất lãi chậm trả: 10%/năm.

- Kỳ hạn trả lãi vay: hàng tháng, ngày trả lãi vay đầu tiên là ngày 28/02/2019, các ngày trả lãi tiếp theo trả là ngày 30 hàng tháng.

- Kỳ hạn trả nợ gốc: ngày 30 hàng tháng, số kỳ trả nợ gốc: 84 kỳ. Ngày trả nợ gốc đầu tiên là ngày 28/02/2019. Mỗi kỳ hạn bên vay phải trả nợ gốc như sau:

+ Kỳ 1 đến kỳ 83: Mỗi kỳ phải trả 7.000.000 đồng. Tổng cộng 83 kỳ x 7.000.000 đồng = 581.000.000 đồng.

+ Kỳ 84: Trả 9.000.000 đồng.

Tài sản thế chấp bảo đảm thực hiện cho khoản vay của ông V và bà T là xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại: COROLLA, loại xe: ô tô con; màu sơn: nâu 4W9; số chỗ ngồi 5; số máy: 2ZR Y539671; số khung: RL4BU3HE3J7521769; biển số đăng ký: 70A-187.75 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số đăng ký 029081 do Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 29/01/2019. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 47/19/HĐTC-MMTB/2700-407184 ngày 31/01/2019 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 31/01/2019 tại Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật.

Ông V và bà T đã nợ nhiều kỳ lãi và nợ gốc đã quá hạn từ tháng 05/2020 đến nay, ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nhưng ông V và bà T không thực hiện nên đã vi phạm Hợp đồng tín dụng từng lần số 47/19/HĐTD/2700407184 ngày 31/01/2019 đã ký kết.

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/3/2021 là 541.443.119 đồng, trong đó vốn gốc là 484.973.000 đồng, lãi trong hạn là 48.875.770 đồng, tiền phạt chậm trả lãi là 2.049.400 đồng, lãi quá hạn 5.544.949 đồng và tiền lãi, tiền phạt phát sinh kể từ ngày 24/3/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K.

- Trường hợp ông V và bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại: COROLLA, loại xe: ô tô con; màu sơn: nâu 4W9; số chỗ ngồi 5; số máy: 2ZR Y539671; số khung: RL4BU3HE3J7521769; biển số đăng ký: 70A-187.75, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số đăng ký 029081 do Công an Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 29/01/2019 theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 47/19/HĐTC-MMTB/2700-407184 ngày 31/01/2019 để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K.

Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T đến để giải quyết vụ án nhưng ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T đều vắng mặt không rõ lý do cũng như không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trình bày:

- Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự, không có vi phạm. Nguyên đơn trong vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn trong vụ án chấp hành không đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận:

+ Buộc ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/3/2021 là 541.443.119 đồng, trong đó vốn gốc là 484.973.000 đồng, lãi trong hạn là 48.875.770 đồng, tiền phạt chậm trả lãi là 2.049.400 đồng, lãi quá hạn 5.544.949 đồng và tiền lãi, tiền phạt phát sinh kể từ ngày 24/3/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K;

+ Trường hợp ông V và bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại: COROLLA, loại xe: ô tô con; màu sơn: nâu 4W9; số chỗ ngồi 5; số máy: 2ZR Y539671; số khung: RL4BU3HE3J7521769; biển số đăng ký: 70A-187.75, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số đăng ký 029081 do Công an Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 29/01/2019 theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 47/19/HĐTC-MMTB/2700-407184 ngày 31/01/2019 để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K yêu cầu ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T trả tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/3/2021 là 541.443.119 đồng, trong đó vốn gốc là 484.973.000 đồng, lãi trong hạn là 48.875.770 đồng, tiền phạt chậm trả lãi là 2.049.400 đồng, lãi quá hạn 5.544.949 đồng và tiền lãi, tiền phạt phát sinh kể từ ngày 24/3/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ

Phần K; trường hợp ông V và bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại: COROLLA, loại xe: ô tô con; màu sơn: nâu 4W9; số chỗ ngồi 5; số máy: 2ZR Y539671; số khung: RL4BU3HE3J7521769; biển số đăng ký: 70A-187.75, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số đăng ký 029081 do Công an Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 29/01/2019 theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 47/19/HĐTC-MMTB/2700-407184 ngày 31/01/2019 để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K; bị đơn cư trú tại huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không rõ lý do, theo khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ hợp đồng tín dụng từng lần số 47/19/HĐTD/2700-407184 ngày 31/01/2019 (bút lục 77, 78, 79); giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 25418503/KUNN.CN ngày 31/01/2019 (bút lục 72), bảng kê tính lãi đến ngày 23/3/2021: Ngày 31/01/2019, ông V và bà T có vay số tiền 590.000.000 đồng của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K - Chi nhánh Tây Ninh theo hợp đồng tín dụng từng lần số 47/19/HĐTD/2700-407184 ngày 31/01/2019 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 25418503/KUNN.CN ngày 31/01/2019, trong đó: mục đích vay: Mua xe ô tô Toyota COROLLA ALTIS 1.8G; thời hạn vay: 84 tháng; lãi suất vay: 12,2%/năm; lãi suất nợ quá hạn: bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi suất lãi chậm trả: 10%/năm; kỳ hạn trả lãi vay: hàng tháng, ngày trả lãi vay đầu tiên là ngày 28/02/2019, các ngày trả lãi tiếp theo trả vào ngày 30 hàng tháng; kỳ hạn trả nợ gốc: ngày 30 hàng tháng, số kỳ trả nợ gốc: 84 kỳ. Ngày trả nợ gốc đầu tiên là ngày 28/02/2019. Hợp đồng hợp đồng tín dụng từng lần, giấy đề nghị giải ng/ân kiêm khế ước nhận nợ giữa Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K - Chi nhánh Tây Ninh với ông V và bà T được các bên tự nguyện giao kết, nội dung hợp đồng phù hợp quy định tại các Điều 91, Điều 95 và Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng, Điều 468 Bộ luật dân sự. Đến kỳ hạn

trả nợ, ông V và bà T không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, căn cứ Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự, Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông V và bà T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/3/2021 là 541.443.119 đồng, trong đó vốn gốc là 484.973.000 đồng, lãi trong hạn là 48.875.770 đồng, tiền phạt chậm trả lãi là 2.049.400 đồng, lãi quá hạn 5.544.949 đồng và tiền lãi, tiền phạt phát sinh kể từ ngày 24/3/2021 cho đến ông V và bà T trả hết nợ theo lãi suất thoả thuận quy định trong hợp đồng tín dụng từng lần số 47/19/HĐTD/2700-407184 ngày 31/01/2019 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 25418503/KUNN.CN ngày 31/01/2019.

[4] Về tài sản đảm bảo: Căn cứ Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 47/19/HĐTC-MMTB/2700-407184 ngày 31/01/2019 (bút lục 73, 74, 75, 76), đơn yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên (bút lục 71) và văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng (bút lục 70): Tài sản thế chấp bảo đảm thực hiện cho khoản vay của ông V và bà T là xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại: COROLLA, loại xe: ô tô con; màu sơn: nâu 4W9; số chỗ ngồi 5; số máy: 2ZR Y539671; số khung: RL4BU3HE3J7521769; biển số đăng ký: 70A-187.75 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số đăng ký 029081 do Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 29/01/2019. Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 47/19/HĐTC-MMTB/2700-407184 ngày 31/01/2019 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 31/01/2019 tại Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải này được các bên tự nguyện giao kết, được công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm, phù hợp với quy định tại các Điều 292, Điều 293, Điều 295, Điều 298, Điều 299, Điều 317, Điều 318, Điều 319 của Bộ luật Dân sự. Đến kỳ hạn trả nợ, ông V và bà T không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, căn cứ Điều 323 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, trường hợp ông V và bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại: COROLLA, loại xe: ô tô con; màu sơn: nâu 4W9; số chỗ ngồi 5; số máy: 2ZR Y539671; số khung: RL4BU3HE3J7521769; biển số đăng

ký: 70A-187.75, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số đăng ký 029081 do Công an Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 29/01/2019 theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 47/19/HĐTC-MMTB/2700-407184 ngày 31/01/2019 để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 25.657.725 (hai mươi lăm triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm hai mươi lăm) đồng, nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 323, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K đối với ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T.

Buộc ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/3/2021 là 541.443.119 đồng, trong đó vốn gốc là 484.973.000 đồng, lãi trong hạn là 48.875.770 đồng, tiền phạt chậm trả lãi là 2.049.400 đồng, lãi quá hạn 5.544.949 đồng.

Kể từ ngày 24/3/2021, ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc trên.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định

của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Trường hợp ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại: COROLLA, loại xe: ô tô con; màu sơn: nâu 4W9; số chỗ ngồi 5; số máy: 2ZR Y539671; số khung: RL4BU3HE3J7521769; biển số đăng ký: 70A-187.75, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số đăng ký 029081 do Công an Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 29/01/2019 theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 47/19/HĐTC-MMTB/2700-407184 ngày 31/01/2019 để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K.

3. Về án phí:

Ông Phan Tấn V và bà Trần Thị T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 25.657.725 (hai mươi lăm triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm hai mươi lăm) đồng.

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 12.702.804 (mười hai triệu bảy trăm linh hai nghìn tám trăm linh bốn) đồng theo biên lai thu số 0007722 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thanh Hằng